**Tuần 31**

**Môn học: Toán**

**Bài: Luyện tập chung (tt)**

**Tiết: 155**

**Ngày dạy:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1000. Rèn và phát triển kĩ năng tính toán xác định điền dấu lớn, dấu bé. Vận dụng vào giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải bài toán có lời văn có một bước tính liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính.

- Thông qua thực hiện tính và tìm kết quả của phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luân toán học, năng lực giải quyết vấn đề và giao tiếp toán học.

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV**: bảng nhóm, phiếu HT.

**2. HS:** SGK; nháp, bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hoạt động luyện tập- thực hành:**  **Bài 4**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV cho HS làm vào phiếu HT  - Mời HS nêu cách làm.  - GV nhận xét, chốt kết quả.  **Bài 5:**  - GV yêu cầu học sinh đọc đề bài  + Bài yêu cầu gì ?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn tìm quãng đường dài hơn ta làm thế nào? Tìm quãng đường nào dài hơn bao nhiêu km ta làm ntn?  - YC học sinh làm bài cá nhân làm vở.  - YC học sinh nhận xét.  - GV nhận xét, chốt.  - GV cho HS liên hệ tình huống với thực tế địa phương mình  **2. Hoạt động vận dụng trải nghiệm:**  **Bài 6**  - GV cho HS đọc yêu cầu.  + Bài toán cho biết gì ? Bài toán hỏi gì?  + GV gọi HS nêu ý kiến, lí giải ý kiến cá nhân.  - Mời HS trình bày.  - GV đánh giá, nhận xét.  **4. Hoạt động củng cố - nối tiếp:**  - GV : Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.  - Nhắc học sinh làm bài tập ở nhà và chuẩn bị cho tiết sau. | - Lớp chơi trò chơi.  - HS lắng nghe  - HS đọc.  - HS làm phiếu.  - HS nêu  - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - HS trả lời:  + Ta so sánh quãng đường:  288 km > 134 km  + Ta lấy quãng đường TPHCM – Bạc Liêu trừ đi quãng đường TPHCM-Vĩnh Long  - 1 HS làm bảng lớp. HS còn lại làm vở. Sau đó, đổi vở kiểm tra chéo cho nhau.  - HS chia sẻ.  - Lắng nghe.  - HS thực hiện  - 2 HS đọc.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, kiểm tra lại kết quả  - HS trình bày  - Lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………